

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 94/2023/HS-ST
Ngày: 08/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Toàn

2. Bà Châu Bích Phượng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Mai Chi – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên
tòa: Ông Nguyễn Đức Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành
tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **80/2023/HSST** ngày 29 tháng 6
năm 2023 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số **83/2023/QĐXXST-HS** ngày
14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Hải N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh
ngày: 04/02/2002, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi thường trú: ấp Đ, xã K.S, huyện
Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo:
Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Con ông Nguyễn
Văn H và bà Trần Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị
cáo bị bắt, tạm giữ ngày 18/4/2023, chuyển tạm giam ngày 21/4/2023. Hiện
đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Trần Thị C**, sinh năm 1965.
Địa chỉ: Ấp Đ, xã K.S, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

* *Người làm chứng:* **Đặng Thanh H**, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp Đ, xã
K.S, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội*
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/4/2023, Nguyễn Hải N điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63AC-045.81 đi từ nhà tại ấp Đ, xã K.S, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đến khu vực cầu K.X tọa lạc ấp T.T B, xã B.Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang gặp đối tượng tên Tùng (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 05 gói nylon ma túy với số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, rồi mang về nhà. Đến sáng ngày 18/4/2023, N lấy 05 gói nylon chứa ma túy ra rồi dùng băng keo dính màu đen dán 03 gói nylon ma túy vào 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng và dán 01 gói nylon ma túy vào 01 tờ vé số kiến thiết tỉnh Tiền Giang. N bỏ 03 tờ tiền, 01 tờ vé số trên vào túi quần bên trái; 01 gói nylon ma túy còn lại và 01 gói nylon chứa ít hạt ma túy (N mua trước đó, đã sử dụng) bỏ vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe 63AC-045.81 đi chợ V.K mua đồ dùng.

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 18/4/2023, trên đường đi chợ về N điều khiển xe 63AC-045.81 đi đến đoạn thuộc ấp Đ, xã K.S, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì bị Tổ Tuần tra Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang chốt chặn kiểm tra phương tiện do N không đội mũ bảo hiểm, phát hiện N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và Công an xã K.S tiến hành bắt quả tang thu giữ tang vật.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 18/4/2023 ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra sự việc nằm trên đường tỉnh lộ 876 đoạn thuộc ấp Đ, xã K.S, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ngay trước cửa Tiệm hót tóc Hiệp, được xác định: Hướng Đông tiếp giáp với nhà Nguyễn Thị L; Hướng Tây tiếp giáp nhà Nguyễn Thị T; Hướng Bắc tiếp giáp với đường tỉnh 876. Tiệm hót tóc Hiệp nằm ở hướng N so với đường tỉnh 876 nằm quay mặt về hướng Bắc, tiệm được xây dựng bằng tường, mái tole, nền lát gạch men phía trước có sân xi măng, tiệm có một cổng rào chính, cổng có hai cánh bằng kim loại ốp lưới B40, được ký hiệu là (A) trong sơ đồ. Từ cổng rào (A) về hướng Bắc 2m trên nền sân xi măng là vị trí Nguyễn Hải N bị bắt giữ, tiến hành kiểm tra trong túi quần bên phải của Nguyễn Hải N đang mặc trên người có một túi nylon (loại túi zip) một đầu có màu xanh bên trong có hai túi nylon (loại túi zip) một đầu có màu xanh được vuốt kín, bên trong hai túi này có chứa tinh thể trong suốt màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá. Kiểm tra bên trong túi quần bên trái có ba tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng và một tờ vé số kiến thiết tỉnh Tiền Giang, trên ba tờ giấy bạc này và tờ vé số đều có dán một

đoạn băng keo màu đen, bên dưới lớp băng keo đều có một túi nylon được hàn kín, một đầu có màu xanh, mỗi gói nylon bên trong đều có chứa tinh thể trong suốt màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp dạng đá. Vị trí Nguyễn Hải N bị bắt được ký hiệu là (B) trong sơ đồ hiện trường.

*** Vật chứng, đồ vật được thu giữ, xử lý:**

- Một túi niêm phong mã số PS3A 080393, bên ngoài túi niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hải N. Bên trong có: 01 (một) túi nylon (túi zip), một đầu có viền màu xanh nhạt được vuốt kín, bên trong có 02 (hai) túi nylon (túi zip), một đầu có viền màu xanh đậm được vuốt kín, bên trong một túi nylon có chứa nhiều tinh thể màu trắng và một túi nylon chứa một ít hạt tinh thể màu trắng nghi vẫn là ma túy (Gói 1).

- Một túi niêm phong mã số PS3 2132532 được niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Hải N trên túi niêm phong (Gói 2). Bên trong có: 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng có số seri là MO 6297757, có dán một đoạn băng keo màu đen, bên dưới đoạn băng keo màu đen có 01 (một) gói nylon màu trắng (loại zip), được vuốt kín một đầu, có viền màu xanh một đầu, chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2.1); 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng có số seri là PX 8650802, có dán một đoạn băng keo màu đen, bên dưới đoạn băng keo màu đen có 01 (một) gói nylon màu trắng (loại zip), được vuốt kín một đầu, có viền màu xanh một đầu, chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2.2); 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng có số seri là XB 3544258, có dán một đoạn băng keo màu đen, bên dưới đoạn băng keo màu đen có 01 (một) gói nylon màu trắng (loại zip), được vuốt kín một đầu, có viền màu xanh một đầu, chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2.3); 01 (một) tờ vé số kiến thiết tỉnh Tiền Giang loại TGC4 mở ngày chủ nhật 16/4/2023, có dãy số 366263 có dán một đoạn băng keo màu đen, bên dưới đoạn băng keo màu đen có 01 (một) gói nylon màu trắng (loại zip), được vuốt kín một đầu, có viền màu xanh một đầu, chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2.4).

- 01 (một) xe mô tô hai bánh 63AC-045.81.

- 01 (một) điện thoại di động vỏ màu vàng có chữ Iphone và 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh có in chữ Itel.

* Tại bản Kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận:

- Gói 1: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0609 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2. Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,6151 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu ký hiệu M2.1 có khối lượng 0,1591 gam; mẫu ký hiệu M2.2 có khối lượng 0,1712 gam; mẫu ký hiệu M2.3 có khối lượng 0,1442 gam; mẫu ký hiệu M2.4 có khối lượng 0,1406 gam).

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,6760 gam loại Methamphetamin.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSCT ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hải N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ là ngày 18/4/2023.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung ngân sách nhà nước 3.000 VNĐ.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

** Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] **Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các đương sự, nhân chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo cho rằng do nghiện ma túy nên bị cáo mua và cất giữ để sử dụng và sau đó bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy để sử dụng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, nó cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích trong xã hội và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là liệt sĩ, có cha ruột tham gia chiến trường tại Campuchia. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối tượng bị cáo cho rằng cung cấp ma túy cho bị cáo, hiện chưa cung cấp được thông tin cụ thể, nên chưa có cơ sở để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy đây là tang vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 03 (ba) tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng. Xét thấy đây là tang vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh 63AC-045.81, xe này do bà Trần Thị C là mẹ ruột của bị cáo đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo sử dụng xe mua ma túy thì bà Cao hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã trả cho bà Cao.

- 01 (một) điện thoại di động vỏ màu vàng có chữ Iphone và 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh có in chữ Itel là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã trả cho bị cáo.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Hải N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2023.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 02 bì thư được niêm phong gồm: 01 bì thư được niêm phong vụ số 64/1, ghi ngày 20/4/2023 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên – Bên giao), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Phương Thành (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 bì thư được niêm phong vụ số 64/2.1, ghi ngày 20/4/2023 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám

định viên – Bên giao), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Phương Thành (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 3.000 VNĐ được chứa trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Út và Nguyễn Ngọc Điệp và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2023) .

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Anh Tuấn